

## LUYỆN TỪ VÀ CÂU CÂU GHÉP

### I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nắm được khái niệm câu ghép ở mức độ đơn giản.
2. Nhận biết được câu ghép trong đoạn văn, xác định được các vế câu trong câu ghép ; đặt được câu ghép.

### II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- *Vở bài tập Tiếng Việt 5, tập hai* (nếu có).
- Bảng phụ ghi sẵn đoạn văn ở mục I để hướng dẫn HS nhận xét.
- Bút dạ và 4 – 5 tờ phiếu khổ to kẻ sẵn bảng để HS làm BT1 phần Luyện tập (xem mẫu phiếu ở dưới).
- Bảng phụ hoặc 4 – 5 tờ giấy khổ to chép nội dung BT3 (phần Luyện tập).

### III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

**1. Giới thiệu bài :** GV nêu MĐ, YC của tiết học.

**2. Phân Nhận xét**

– Hai HS tiếp nối nhau đọc toàn bộ nội dung các bài tập. Cả lớp theo dõi trong SGK.

– Cả lớp đọc thâm lại đoạn văn của Đoàn Giỏi, lần lượt thực hiện từng yêu cầu dưới sự hướng dẫn trực tiếp của GV.

+ Yêu cầu 1 : Đánh số thứ tự các câu trong đoạn văn ; xác định chủ ngữ (CN), vị ngữ (VN) trong từng câu.

- HS đánh số thứ tự 4 câu trong *Vở bài tập Tiếng Việt 5, tập hai* (VBT).
  - HS gạch một gạch chéo (/) ngăn cách CN và VN (hoặc gạch một gạch dưới bộ phận CN, gạch hai gạch dưới bộ phận VN). GV hướng dẫn HS đặt câu hỏi : *Ai ? Con gì ? Cái gì ?* (để tìm CN) ; *Làm gì ? Thế nào ?* (để tìm VN).
  - HS phát biểu ý kiến, GV mở bảng phụ đã viết đoạn văn, gạch dưới bộ phận CN, VN trong mỗi câu văn theo lời phát biểu của HS ; chốt lại lời giải đúng :

Mỗi lần dời nhà đi, bao giờ con khỉ / cũng nhảy phóc lên ngồi trên lưng con chó to.

Hết con chó / đi chậm , con khỉ / cầu hai tai chó giật giật.

Con chó / chạy sai thì khỉ / gò lưng như người phi ngựa

Chó / chay thong thả , khỉ / buông thông hai tay, ngồi ngúc nga ngúc ngắc.  
C V C V

+ Yêu cầu 2 : Xếp 4 câu trên vào 2 nhóm : câu đơn, câu ghép.

- Câu đơn (câu do một cụm C – V tạo thành).
  - Câu ghép (câu do nhiều cụm C – V bình đẳng với nhau tạo thành).

Câu 1 :  
*Mỗi lần dời nhà đi, bao giờ con khỉ cũng nhảy phóc lên...*

Câu 2, 3, 4 :

  - Hễ con chó đi chậm, con khỉ cắn hai tai chó giật giật.*
  - Con chó chạy sải thi khỉ gö lưng như người phi ngựa.*
  - Chó chạy thong thả, khỉ buông thõng hai tay, ngồi ngúc nga ngúc ngắc.*

+ Yêu cầu 3 : Có thể tách mỗi cụm C-V trong các câu ghép trên thành một câu đơn được không ? Vì sao ? (Không được, vì các vế câu diễn tả những ý có quan hệ chặt chẽ với nhau. Tách mỗi vế câu thành 1 câu đơn (kể cả trong trường hợp bỏ quan hệ từ hết..., thì...) sẽ tạo nên một chuỗi câu rời rạc, không gắn kết với nhau về nghĩa.)

GV chốt lại : Các em đã hiểu được những đặc điểm cơ bản của câu ghép. Nội dung ghi nhớ thể hiện rõ các đặc điểm cơ bản ấy.

### 3. Phần Ghi nhớ

- Hai, ba HS đọc nội dung *Ghi nhớ* trong SGK. Cả lớp theo dõi trong SGK.
  - Một, hai HS xung phong nhắc lại nội dung *Ghi nhớ* (không nhìn SGK).

#### 4. Phần Luyện tập

##### Bài tập 1

- Một HS đọc thành tiếng yêu cầu của BT1 (Lưu ý HS đọc cả đoạn văn tả biển).
- GV nhắc HS chú ý :
  - + Bài tập nêu 2 yêu cầu : Tìm câu ghép trong đoạn văn. Sau đó xác định các vế câu trong từng câu ghép.
  - + Cần đọc kỹ từng câu, câu nào có nhiều cụm C-V bình đẳng với nhau thì đó là câu ghép. Mỗi vế của câu ghép sẽ có một cụm C-V.
  - Cả lớp đọc thầm lại đoạn văn, tự làm bài hoặc trao đổi theo cặp. GV phát bút dạ và phiếu đã kẻ bảng cho 3 – 4 HS.
    - Những HS làm bài trên phiếu trình bày kết quả làm bài. Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng :

STT	Vế 1	Vế 2
Câu 1	Trời / xanh thẳm, C V	biển / cõng thẳm xanh, như dâng cao lên, chắc nịch. C V
Câu 2	Trời / rải mây trắng nhạt, C V	biển / mơ màng dịu hơi sương. C V
Câu 3	Trời / âm u mây mưa, C V	biển / xám xịt, nặng nề. C V
Câu 4	Trời / âm âm dông gió, C V	biển / đục ngầu, giận dữ... C V
Câu 5	Biển / nhiều khi rất đẹp, C V	ai / cũng thấy như thế. C V

##### Bài tập 2

HS đọc yêu cầu của BT2, phát biểu ý kiến. GV nhận xét, chốt lại câu trả lời đúng : Không thể tách mỗi vế câu ghép nói trên thành một câu đơn vì mỗi vế câu thể hiện một ý có quan hệ rất chặt chẽ với ý của vế câu khác.

##### Bài tập 3

- HS đọc yêu cầu của BT3.
  - HS tự làm bài. GV phát phiếu khổ to cho 4 – 5 HS.
  - HS phát biểu ý kiến. Cả lớp nhận xét, bổ sung những phương án trả lời khác.
- VD :
- + Mùa xuân đã về, *cây cối đậm chồi nảy lộc.*
  - + Mặt trời mọc, *sương tan dần.*

+ Trong truyện cổ tích *Cây khé*, người em châm chỉ, hiền lành, còn **người anh thì tham lam, lười biếng**.

+ Vì trời mưa to **nên đường ngập nước**.

## 5. Củng cố, dặn dò

– HS nhắc lại nội dung *Ghi nhớ*.

– GV nhận xét tiết học. Dặn HS ghi nhớ kiến thức đã học về câu ghép.